

NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ĐỐI VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

TS. LÊ THANH THẬP *

Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay là quá trình vận động, phát triển nền kinh tế dưới sự lãnh đạo của Đảng thông qua vai trò quản lí điều hành của Nhà nước, trên cơ sở nhận thức và vận dụng những quy luật kinh tế thị trường nhằm từng bước hoàn thiện những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội. Như vậy, vai trò của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đối với việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là khâu vô cùng quan trọng trong tiến trình phát triển.

Vai trò nhà nước thể hiện khái quát các chức năng nhà nước đồng thời cũng thể hiện bản chất giai cấp của nhà nước, vì vậy chức năng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là những phương diện hoạt động chủ yếu phù hợp với bản chất, mục đích, nhiệm vụ của nó nên tất yếu phải tuân thủ sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng cộng sản. Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với sự phát triển kinh tế-xã hội tập trung ở quyền lực nhà nước, được thực hiện bởi chức năng và nhiệm vụ của Nhà nước; trọng tâm của định hướng xã hội chủ nghĩa là ở khâu quản lí, điều hành của nhà nước. Nếu cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng không được thể chế hoá thành chính sách, pháp luật của Nhà nước thì lí tưởng của Đảng, mục tiêu

của cách mạng xã hội chủ nghĩa và lợi ích của giai cấp công nhân, của toàn thể nhân lao động không được bảo đảm để trở thành hiện thực lịch sử. Do đó, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhân tố quyết định bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước là điều kiện tiên quyết để tăng cường sức mạnh của Nhà nước, nâng cao hiệu lực quản lí của Nhà nước; ngược lại, nếu không có Nhà nước thì Đảng không thể thực hiện được sự lãnh đạo xã hội, công cuộc xây dựng nền kinh tế thị trường và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Sự lãnh đạo của Đảng thể hiện tập trung ở Nhà nước và được thực hiện chủ yếu thông qua Nhà nước, vì vậy phải không ngừng nâng cao quyền lực và hiệu quả quản lí của Nhà nước là thực hiện nhiệm vụ chính trị và sự lãnh đạo của Đảng. Vai trò và hiệu lực quản lí của nhà nước trong nền kinh tế thị trường là những dấu hiệu khẳng định trình độ, năng lực, uy tín lãnh đạo của Đảng.

Mô hình, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không hình thành một cách tự phát mà là quá trình tìm tòi, thử nghiệm, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn

* Giảng viên Khoa lí luận chính trị Trường Đại học Luật Hà Nội

lijch sự ở mỗi nước. Trước đổi mới (1986), mô hình kinh tế Việt Nam áp dụng là mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung, trong mô hình kinh tế đó, việc quản lí kinh tế của Nhà nước được thực hiện bằng mệnh lệnh hành chính là chủ yếu với hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh được giao từ trên xuống. Kế hoạch hoá được sử dụng làm công cụ quản lí và có tính pháp lệnh bắt buộc đối với tất cả các ngành, các cấp, các đơn vị kinh tế, các hộ gia đình. pháp luật được coi như những phương tiện để thực thi mệnh lệnh thực hiện chỉ tiêu kế hoạch hoá. Mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung làm cho các tiềm năng kinh tế không được khai thác, sản xuất đình trệ, suy giảm lòng tin của quần chúng nhân dân vào mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Nhà nước bảo đảm về mặt pháp lí cho sự tồn tại bình đẳng của các thành phần kinh tế, tạo môi trường pháp lí thuận lợi cho phát triển kinh tế và hội nhập với thế giới, chống lại nguy cơ làm suy yếu hoặc phá hoại sự tồn tại của thể chế kinh tế. Nhà nước phải thực sự đại diện cho lợi ích của giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động khác, vì sự phát triển phồn vinh của dân tộc mà dần dần hoàn thiện mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện chức năng quản lí nhà nước nền kinh tế thị trường, nhà nước vừa tạo điều kiện cho việc hoàn thiện hệ kinh tế thị trường vừa bảo đảm sự vận hành của toàn bộ nền kinh tế, thông qua các công cụ quản lí để điều tiết nền kinh tế phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Với mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, lợi ích cá nhân,

tập thể và xã hội đều được coi trọng, được kết hợp và giải quyết một cách hài hoà gắn với việc thực hiện những mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là thể chế chính trị tương thích với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nó là khâu trung gian làm cho những quan điểm, tư tưởng của Đảng cộng sản được thể chế hoá thành chính sách, pháp luật và thông qua hoạt động của bộ máy nhà nước mà chính sách, pháp luật tác động đến thể chế kinh tế. Sự ra đời của nhà nước pháp quyền là kết quả tất yếu của kinh tế thị trường, nếu kinh tế thị trường không có nhà nước pháp quyền bảo đảm thì do sự phát triển tự phát sẽ dẫn đến một nền kinh tế thị trường “hoang dã”. Đó là thị trường kinh tế với sự cạnh tranh khốc liệt và triệt tiêu lẫn nhau dẫn tới sự khủng hoảng, đổ vỡ triền miên theo chu kì nhất định như cuộc khủng hoảng tiền tệ khu vực châu Á năm 1998 và toàn thế giới năm 2008. Kinh tế thị trường tư bản đòi hỏi phải có nhà nước pháp quyền tư sản và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tất yếu cũng phải có nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thể chế kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay mặc dù đã dần được hình thành song còn chậm, chưa đồng bộ, có những thành phần trong thể chế chưa phù hợp đã cản trở quá trình vận hành của cơ chế thị trường. Vai trò điều tiết nền kinh tế của nhà nước còn nặng tính hành chính nên hiệu lực quản lí nhà nước còn hạn chế. Môi trường pháp lí và môi trường kinh doanh chậm được cải thiện, chưa đáp ứng được yêu cầu hội nhập, sức

cạnh tranh của nền kinh tế, của các doanh nghiệp và của sản phẩm hàng hoá còn yếu; dấu ấn của mô hình kinh tế kế hoạch hoá tập trung còn khá nặng nề. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá còn chậm. Việc cải cách thể chế kinh tế diễn ra chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, trong đó phải kể đến các thủ tục hành chính và sự hình thành các loại thị trường như thị trường bất động sản, thị trường khoa học, công nghệ, thị trường sức lao động... còn quá chậm, thậm chí có nhiều điểm bất ổn nên đã tạo ra tình trạng cạnh tranh không bình đẳng gây bất lợi cho một số loại doanh nghiệp và người lao động.

Mô hình kinh tế tổng quát ở nước ta hiện nay với hai thuộc tính bản chất là kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa là phương thức phát triển kinh tế dựa trên những nguyên tắc, quy luật của thị trường và sự điều tiết của nhà nước. Trong đó, nhà nước đóng vai trò quyết định trong việc tạo những điều kiện và môi trường pháp lý để thúc đẩy sự hình thành và phát triển ngày càng đầy đủ hơn, nâng cao hơn mức độ hoàn thiện các loại thị trường theo đúng mục tiêu đã được đề ra nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, của các doanh nghiệp và của sản phẩm hàng hoá.

Mô hình kinh tế thị trường mở cửa hướng vào xuất khẩu là hình thức và bước đi thích hợp của quá trình hội nhập vào tiến trình phát triển hiện đại của nền kinh tế toàn cầu đồng thời là sự định dạng về phương thức chuyển từ nền kinh tế chậm phát triển thành nền kinh tế phát triển hiện đại. Kinh tế thị trường là mô hình kinh tế xã hội hoá đối

lập với sự khép kín và cô lập vì vậy chức năng kinh tế, chức năng phát triển của nhà nước đóng vai trò quan trọng trong việc làm thay đổi cấu trúc và cơ chế của mô hình kinh tế bảo đảm cho sự phát triển. Vai trò của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là tạo lập mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, điều đó khiến cho nhà nước thực hiện được vai trò và chức năng thích ứng của mình trong thể chế của mô hình kinh tế phát triển.

Nhà nước pháp quyền với tinh cách là phương thức thực hiện quyền lực nhà nước, cách thức tổ chức nhà nước và xã hội trên nền tảng dân chủ nên đó cũng là cách thức tổ chức nền dân chủ, một trình độ phát triển dân chủ. Nhà nước pháp quyền tư sản tổ chức nền dân chủ tư sản, là biểu hiện trình độ phát triển của nền dân chủ trong hình thức dân chủ tư sản. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là hình thức cơ bản nhất để thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa – kế thừa những giá trị tích cực của nền dân chủ tư sản và phát triển nền dân chủ với những nội dung mới tương thích thể chế kinh tế, chính trị của chủ nghĩa xã hội. Cơ sở kinh tế của nền dân chủ tư sản là nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và nền dân chủ tư sản là nhân tố bảo đảm cho các chủ thể kinh tế phát triển hết khả năng, thực hiện mục tiêu kinh tế của họ và của toàn xã hội tư sản. Cơ sở kinh tế của nền dân chủ ở nước ta hiện nay là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và dân chủ về kinh tế là nhân tố bảo đảm cơ chế và sự phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, bảo hộ bằng pháp luật về quyền sở hữu hợp pháp của chủ sở hữu thuộc mọi thành phần kinh tế, tạo điều kiện giải phóng sức sản

xuất, khai thác mọi tiềm năng, phát huy khả năng sáng tạo trong lao động, sản xuất, kinh doanh của mọi tầng lớp nhân dân.

Nền kinh tế hàng hoá vận hành theo cơ chế thị trường và chính cơ chế thị trường sẽ tạo môi trường kinh tế thuận lợi để phát triển dân chủ. Nền kinh tế thị trường đã chứa đựng yêu cầu khách quan để phát triển dân chủ, bởi vì nó đáp ứng được quyền và lợi ích của các chủ thể kinh tế và của người lao động; đặt dân là chủ thể gốc của quyền lực. Chế độ dân chủ thực chất là sự uỷ quyền của dân vào nhà nước. Do đó, có xây dựng nhà nước pháp quyền mới đảm bảo cơ sở pháp lí cho thực thi quyền lực của nhân dân và phát triển dân chủ. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay là tạo lập vững chắc khuôn khổ pháp lí để bảo đảm dân chủ thúc đẩy kinh tế thị trường phát triển, để đẩy nhanh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế vào các nước trong khu vực và thế giới, nhờ đó đem lại khả năng nâng cao hiệu quả của hợp tác và cạnh tranh dựa kinh tế, xã hội ở nước ta hoà nhập xu hướng phát triển hiện đại.

Thực tiễn phát triển nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay, không chỉ đòi hỏi dân chủ hoá xã hội mà còn đòi hỏi phải có kỉ cương với hệ thống pháp luật phù hợp và ngày càng hoàn thiện, thúc đẩy sự phát triển. Dân chủ phải gắn với thể chế pháp quyền. Thực chất của nhà nước pháp quyền là nhà nước dân chủ. Trong đó các quyền công dân và quyền lực nhà nước được hiến pháp và pháp luật quy định; công dân và nhà nước phải tuyệt đối tuân thủ hiến pháp và pháp luật. Dân chủ và pháp quyền là hai mặt gắn bó chặt chẽ tạo thành quy luật của xã hội văn minh. Nguyên

tắc dân chủ pháp quyền là sự thống nhất giữa dân chủ với kỉ cương và đoàn kết xã hội; hợp tác và đồng thuận xã hội giữa nhà nước, doanh nghiệp và công dân theo hướng dân chủ hoá toàn diện tạo động lực cho sự phát triển. Dân chủ là vấn đề thuộc về tiềm năng con người, thuộc về sức mạnh của quần chúng nhân dân, đồng thời là môi trường, mục tiêu, bản chất và động lực của sự phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Dân chủ và quyền con người là tính thứ nhất còn pháp quyền là tính thứ hai, cho nên dân chủ phải được pháp luật hoá và pháp luật phải dựa vào dân chủ mà hiện thực hoá nó.

Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân ở Việt Nam phải biết kết hợp các giá trị phổ biến của nhà nước pháp quyền với tính đặc thù của nhà nước xã hội chủ nghĩa và bản sắc văn hoá dân tộc. Trình độ kinh tế thị trường, trình độ nhà nước pháp quyền và dân chủ ở nước ta phát triển chưa cao, đòi hỏi phải có sự nỗ lực hoà nhập với xu hướng phát triển hiện đại. Dân chủ - nhà nước pháp quyền - kinh tế thị trường là điều kiện, tiền đề của nhau, thâm nhập vào nhau, hỗ trợ nhau cùng phát triển. Dân chủ, kinh tế thị trường không có nhà nước pháp quyền không thể tồn tại, phát triển một cách đầy đủ đồng thời nhà nước pháp quyền cũng không tồn tại theo đúng nghĩa của nó ngoài cơ sở kinh tế thị trường với môi trường xã hội dân chủ.

Nói đến nhà nước pháp quyền, kinh tế thị trường, dân chủ xã hội phải gắn liền với xã hội dân sự. Nhà nước pháp quyền không đứng trên, đứng ngoài xã hội mà đứng trong xã hội dân sự, cùng với xã hội, vì xã hội. Xã

hội dân sự là xã hội mà ở đó mỗi công dân là một người dân tự do, công dân có trách nhiệm với nhà nước đồng thời nhà nước cũng phải có trách nhiệm với từng công dân. Không có một xã hội dân sự lành mạnh, hoàn thiện thì nhà nước pháp quyền cũng không có chỗ dựa vững chắc và môi trường để phát triển. Trong xã hội dân sự quan hệ pháp quyền, pháp chế là cao nhất; mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật; người dân không sợ pháp luật mà chính pháp luật bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của họ. Dân là chủ, nhà nước là người thay mặt dân để quản lý xã hội. Nhà nước phục vụ cho dân, tạo điều kiện cho người dân thực hiện các quyền tự do mưu sinh theo đúng pháp luật và được làm những việc mà pháp luật không cấm. Dân chủ được thực hiện và bảo đảm bởi xã hội dân sự và nhà nước pháp quyền nhưng bao giờ chúng cũng gắn với trình độ văn minh của một xã hội dựa trên trình độ kinh tế-xã hội nhất định; đồng thời, cùng với sự phát triển, hoàn thiện nhà nước pháp quyền là từng bước hoàn thiện nền dân chủ và sự phát triển nền kinh tế thị trường, ở nước ta là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mục tiêu phát triển kinh tế ở nước ta là nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Mục tiêu đó đòi hỏi phải có sự tăng trưởng kinh tế ổn định, bền vững và không để tăng trưởng kinh tế tác động làm phân hoá giàu nghèo một cách sâu sắc, làm mất cân bằng sinh thái hay tăng trưởng “nóng” dẫn đến làm mất cân đối. Nếu để mất ổn định kinh tế vĩ mô sẽ ảnh hưởng xấu đến tăng trưởng kinh tế, làm suy giảm lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của

Đảng và vai trò quản lý, điều hành kinh tế của nhà nước. Vì vậy, giải pháp ưu tiên hàng đầu để thực hiện mục tiêu kinh tế-xã hội là giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô.

Nói đến vai trò quản lý điều tiết kinh tế vĩ mô của nhà nước phải đề cập nội dung và các công cụ quản lý nhà nước đối với nền kinh tế. Nội dung quản lý nhà nước nền kinh tế đòi hỏi phải có định hướng phát triển kinh tế bằng chiến lược, chương trình, kế hoạch và các dự án ở các phạm vi và cấp độ khác nhau nhằm khơi dậy và phát huy mọi tiềm năng, sức mạnh của các thành phần kinh tế để phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chiến lược kinh tế vĩ mô phải xuất phát từ điều kiện, tiềm năng của từng vùng, từng địa phương đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước, các nước trong khu vực và thị trường thế giới; đồng thời, định hướng cho các chủ thể kinh tế xác định phương hướng phát triển sản xuất, kinh doanh; thêm vào đó là hướng dẫn hành vi của các chủ thể kinh tế và tác động đến quyết định cụ thể trong hành vi kinh doanh của họ như lựa chọn mặt hàng, phương thức, quy mô và đối tác kinh doanh.

Công cụ quản lý điều tiết nền kinh tế của nhà nước là hệ thống chính sách, pháp luật, trong đó đặc biệt là hệ thống chính sách, pháp luật kinh tế.

Chính sách kinh tế thể hiện quan điểm, giải pháp của nhà nước sử dụng để kích thích hỗ trợ sự hoạt động và phát triển các quan hệ kinh tế của các doanh nghiệp bằng phương pháp tác động gián tiếp hoặc qua đó hạn chế sự biến động của thị trường ngăn ngừa rủi ro gây thiệt hại nền kinh tế quốc

dân. Đó là chính sách tài chính-tiền tệ thể hiện qua chính sách thuế, tín dụng, ngân hàng; chính sách khoa học-công nghệ, lao động, giáo dục-đào tạo... Phương thức tác động và thực thi chính sách kinh tế vĩ mô của nhà nước là những biện pháp như thuyết phục, cưỡng chế, tổ chức, hành chính, kinh tế. Để thực hiện mục tiêu xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, chính sách kinh tế của nhà nước phải linh hoạt, năng động bao đảm tính khả thi và hiệu quả.

Nhà nước quản lí, điều tiết nền kinh tế bằng pháp luật nhằm bảo đảm quyền tự do kinh doanh, quan hệ bình đẳng cùng có lợi của các chủ thể kinh tế. Vì vậy, để quản lí một cách hiệu quả nền kinh tế, phải có hệ thống pháp luật đầy đủ (đặc biệt là hệ thống pháp luật kinh tế) và pháp luật phải rõ ràng, minh bạch thể hiện ý chí, nguyện vọng của nhân dân; điều chỉnh kịp thời những quan hệ pháp luật kinh tế nảy sinh, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể kinh tế. Vấn đề cần được quan tâm là tuyên truyền và phổ biến pháp luật, làm cho các chủ doanh nghiệp nắm vững các văn bản pháp luật trong nước cũng như pháp luật của các nước khác về những lĩnh vực có liên quan đến kinh doanh của doanh nghiệp để các doanh nghiệp có thể chủ động bảo vệ lợi ích của mình.

Việc xây dựng và sử dụng các công cụ điều tiết nền kinh tế không hoàn toàn thuộc ý chí, nguyện vọng chủ quan mà phụ thuộc chủ yếu vào các quy luật kinh tế khách quan và hoàn cảnh cụ thể, trình độ phát triển của nền kinh tế ở mỗi giai đoạn. Đồng thời, mức độ hoàn thiện và việc sử dụng những công cụ này như thế nào lại phụ thuộc vào năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ công chức

thực hiện công tác quản lí; phụ thuộc vào việc sắp xếp bộ máy quản lí nhà nước về kinh tế với thể chế, thủ tục hành chính gọn nhẹ, thông thoáng và không có tình trạng quan liêu, sách nhiễu, phiền hà nhân dân.

Sử dụng công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô, các nước có nền kinh tế thị trường phát triển có rất nhiều kinh nghiệm, do đó học hỏi ở họ, thậm chí thuê chuyên gia của họ là một việc làm cần thiết tránh những vấp vấp, đường vòng không cần thiết để phát triển. Thành công của định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường phụ thuộc vào chất lượng hiệu quả sử dụng công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô của nhà nước.

Kinh tế thị trường từ bản chất của nó, trong sự vận động và phát triển tất yếu phải hội nhập vào tiến trình phát triển hiện đại của nền kinh tế toàn cầu và chính sự hội nhập cũng là con đường tất yếu để hiện đại hoá toàn bộ nền kinh tế và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là hướng tới nền kinh tế thị trường hiện đại, lấy chuẩn hiện đại của thế giới làm khuôn mẫu cho tiến trình phát triển tạo ra sự nhảy vọt trong phương thức sản xuất và trong kết cấu kinh tế qua đó cải tạo và cuốn hút khu vực kinh tế truyền thống vào tiến trình phát triển hiện đại. Kinh tế thị trường hiện đại là cái chỉnh thể của nền kinh tế toàn cầu, xác lập nền kinh tế thị trường hiện đại dưới sự quản lí, điều hành của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là hướng tới thực hiện những mục tiêu kinh tế-xã hội của chủ nghĩa xã hội. Kinh tế thị trường hiện đại là hệ kinh tế tất yếu cho sự phát triển và trên nền tảng phát triển hiện đại mà đạt tới sự giàu có, sự phồn

thịnh, văn minh đồng thời sự phát triển hiện đại đã tạo ra những điều kiện cần thiết để nhà nước trở thành người định hướng cho sự phát triển, vì vậy vai trò của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhân tố quyết định sự định hướng phát triển hiện đại đạt tới mục tiêu chủ nghĩa xã hội.

Nhà nước pháp quyền thúc đẩy sự phát triển hiện đại thông qua chức năng chủ thể kinh tế công trong xã hội dân sự, cung cấp hàng hoá dịch vụ công cộng và chức năng điều tiết. Với chức năng là chủ thể kinh tế của hệ thống kinh tế, nhà nước là chủ thể kinh tế công thực hiện nhiệm vụ quản lí và phát triển lĩnh vực kinh tế công, trong đó các cơ quan nhà nước chỉ thực thi quyền hành một cách hợp pháp theo các luật đã được soạn thảo ra và ban hành rộng rãi; với chức năng điều tiết nền kinh tế thông qua cơ chế thị trường nhằm làm cho nền kinh tế phát triển ổn định luôn có tiềm năng hướng tới sự phát triển lâu dài, bền vững, nhà nước kịp thời đưa ra (hoặc loại bỏ) các chính sách, pháp luật và các giải pháp “nóng” khi cần thiết theo đúng thủ tục pháp lí. Nhà nước giúp cho việc hình thành hệ kinh tế thị trường, đóng vai trò nền tảng của sự phát triển, làm cho cơ chế thị trường vận hành, chống chu kì khủng hoảng, chống độc quyền và cung cấp hàng hoá dịch vụ công cộng cho toàn bộ hoạt động của nền kinh tế.

Như vậy, để có được sự phát triển hiện đại của nền kinh tế thị trường, điều quyết định là phải xác lập được nhà nước pháp quyền thích ứng, thực hiện được chức năng phát triển và thúc đẩy sự phát triển. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - một thể chế nhà nước hiện đại, là xây dựng

nhà nước thích ứng với cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khiến cho nó trở thành cơ quan chuyên nghiệp, với cơ cấu tổ chức hợp lí, bộ máy nhà nước trong sạch, công chức có đầy đủ năng lực, phẩm chất, thực hiện tốt chức trách của mình - đó là nhân tố quyết định của quá trình hội nhập và phát triển hiện đại.

Thực tế phát triển kinh tế thị trường ở nước ta hơn 20 năm qua đã khẳng định, không phải nhà nước không cần can thiệp vào kinh tế mà là sự kết hợp giữa điều khiển trực tiếp bằng kế hoạch và điều khiển gián tiếp thông qua cơ chế thị trường đối với hoạt động kinh tế trong xã hội. Trong cơ chế vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhà nước không chỉ có vai trò xây dựng môi trường pháp lí, môi trường xã hội dân chủ bao đảm quyền tự do kinh doanh và quản lí, điều tiết kinh tế vĩ mô mà còn tổ chức và thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát nhằm thiết lập kỉ cương trong hoạt động kinh tế, phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, làm sai chính sách bảo vệ tài sản và lợi ích của các chủ thể kinh tế.

Nếu thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường sẽ tránh được hai xu hướng cực đoan: *Một là* nhà nước can thiệp quá sâu vào các quá trình kinh tế như trong mô hình kinh tế kế hoạch hoá, tập trung, quan liêu phi thị trường, như vậy sẽ duy trì kinh tế trong khuôn khổ kinh tế tự nhiên, truyền thống chống lại sự phát triển; *hai là* kinh tế thị trường không có sự quản lí điều tiết của nhà nước, rơi vào tình trạng kinh tế thị trường “hoang dã”, “cá lớn nuốt cá bé”, khủng hoảng triền miên, không ổn định.

Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cơ chế thị trường là “trung tâm” của nền kinh tế, đóng vai trò trung gian giữa nhà nước và doanh nghiệp. Nhà nước quản lý kinh tế theo nguyên tắc kết hợp kế hoạch với thị trường, qua đó phát huy được mặt tích cực và hạn chế, khắc phục những tiêu cực nảy sinh trong cơ chế thị trường và nguy cơ chệch hướng phát triển của nền kinh tế. Một trong những nguyên nhân tác động đến nguy cơ chệch hướng đó là vấn nạn tham nhũng.

Thực tế ở Việt Nam, vấn nạn tham nhũng đã và đang gây ra những tác động tiêu cực về kinh tế, chính trị và xã hội. Mặc dù, Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tỏ rõ quyết tâm chống tham nhũng thông qua việc phát hiện và đem ra xét xử, kỉ luật nhiều cán bộ công chức tham nhũng nhưng chỉ số không có tham nhũng ở Việt Nam trong gần một thập kỉ qua vẫn duy trì ở mức thấp, luôn dưới 30%. Chẳng hạn, điểm số không có tham nhũng ở Việt Nam năm 2008 là 26% thấp hơn mức trung bình của thế giới (mức trung bình của thế giới là 41,1%).

Nhà nước mạnh là nhà nước không để tham nhũng có cơ hội phát triển, các nhà lãnh đạo, quản lý là những người liêm khiết, chính trực, chí công vô tư. Nhà nước xác định đúng và thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ, kim chế hoạt động trong chức năng đặc thù của mình là nhân tố quyết định cho sự thành công của sự phát triển. Ở nước ta, xây dựng và từng bước hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là yếu tố quyết định giữ vững sự định hướng xã hội chủ nghĩa của việc phát triển kinh tế thị trường hiện đại hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu./.

QUY CHẾ TÀI CHÍNH ÁP DỤNG CHO CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ - NHỮNG BẤT CẬP VÀ GIẢI PHÁP (tiếp theo trang 28)

Sắp tới, Cục sở hữu trí tuệ cần được tổ chức lại theo hướng tách riêng bộ phận cơ quan nhà nước chỉ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ và bộ phận sự nghiệp chỉ thực hiện các hoạt động sự nghiệp về sở hữu trí tuệ. Khi tổ chức lại như vậy thì cơ chế tài chính áp dụng với bộ phận cơ quan nhà nước là theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác liên quan, còn đối với bộ phận sự nghiệp thì áp dụng cơ chế tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác liên quan.

Nếu pháp luật điều chỉnh vấn đề tài chính của Cục sở hữu trí tuệ theo hướng nêu trên sẽ góp phần cải cách tài chính công nhằm thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách nhà nước, xóa bỏ chế độ cấp kinh phí theo số lượng biên chế, thay thế bằng cách tính toán kinh phí căn cứ vào kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, đổi mới hệ thống định mức chi tiêu cho đơn giản hơn, tăng quyền chủ động của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và đổi mới cơ bản cơ chế tài chính đối với khu vực dịch vụ công. Qua đó, Cục sở hữu trí tuệ có điều kiện về vật chất để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong điều kiện nền kinh tế thị trường và trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế./.